TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2021/HS-ST
Ngày 30-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đào Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Thiện và bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Ngọc Lan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Đặng Trọng L; sinh năm: 1985; tại: tại xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Trọng L (đã chết) và bà Trương Thị T; có vợ là Phạm Thị Đ và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 28/10/2015, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP. Hà Nội tuyên miễn trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/08/2021 đến ngày 31/08/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay. Có mặt.

2. Lê Văn Q; sinh năm: 1986; tại: tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N và bà Bùi Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Mỹ C và có hai con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/08/2021 đến ngày 28/08/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung đến nay. Có mặt.

- Bị hại: anh Trương Đặng N, sinh năm 1983. Địa chỉ: tiểu khu 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Lê Văn H, sinh năm 1983. Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Đặng Trọng T, sinh năm 1950. Địa chỉ: thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966. Địa chỉ: thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 21/08/2021, Lê Văn Q và Đặng Trọng L gặp nhau tại cổng nhà máy thuốc lá thuộc tiểu khu 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Tại đây, L rủ Q tối đi trộm cắp cục nóng điều hòa, Q đồng ý. L bảo Q ra gầm cầu Đ nằm chờ để L về nhà chuẩn bị công cụ phục vụ cho việc trộm cắp tài sản. Sau đó, L cầm cờ lê, kìm, dao dọc giấy bỏ vào túi quần đến nhà ông Đặng Trọng T, mượn một chiếc xe đạp điện để đón Q đến nhà nghỉ V, gặp anh Đỗ Hồng C đổi xe đạp điện lấy xe máy biển kiểm soát 36K4-9958 rồi quay lại gầm cầu Đ nằm chờ. Đến khoảng 02 giờ ngày 22/08/2021, L điều khiển xe máy chở Q theo đường Quốc lộ 217, đến gia đình anh Trương Đặng N, ở tiểu khu 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Quan sát thấy nhà anh N tắt điện, L điều khiển xe lại phía cầu vượt đường sắt, tắt xe máy rồi dắt vào đường ngang gần mương nước phía sau nhà anh N. L bảo Q đứng ngoài cảnh giới, rồi cầm theo cờ lê, dao dọc giấy đi lại bờ tường chỗ treo cục nóng điều hòa của gia đình anh N, L đứng lên bờ tường nhà kế bên để tháo ốc bắt vào giá treo định vị cục nóng điều hòa, tuy nhiên do với không tới nên quay ra chỗ Q nói "Đi kiếm cái thang". Sau đó, cả hai đi xe máy ngược về phía xã H1, cách nhà anh N khoảng 200-300m, L lấy được 01 chiếc thang tre dài hơn 3m của một nhà bên đường, rồi quay lại phía sau nhà anh N. L chèo lên sử dụng cờ lê tháo được một bên ốc bắt định vị giá đỡ cục nóng điều hòa, còn một bên ốc cờ lê không vừa nên không tháo được, L trèo xuống quay ra chỗ Q nói "Đi về nhà tau lấy mỏ lết xuống tháo ốc vít". Sau khi lấy được mỏ lết, L tiếp tục trèo lên thang tháo nốt ốc bắt định vị giá đỡ cục nóng điều hòa còn lại rồi dùng dao dọc giấy cắt dây bọc và sử dụng kìm cắt dây điện, dây đồng nối với cục nóng điều hòa và đưa cục nóng điều hòa xuống đất. Q đang đứng cảnh giới chạy tới giúp L khiêng cục nóng điều hòa rồi đặt lên xe máy. L điều khiển xe, Q ngồi sau ôm cục điều hòa chạy ra khu vực nghĩa địa, thuộc địa phận thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. L sử dụng kìm cắt sát đoạn dây điện, dây đồng ở cục nóng điều hòa cho gọn rồi giấu cục nóng điều hòa, đoạn giây điện, dây đồng, dao dọc giấy, kìm, cờ lê, mỏ lết vào bụi cây. Sau đó, cả hai quay về gầm cầu Lèn nghỉ ngơi. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, L và Q đi xe máy quay lại khu vực nghĩa địa lấy cục nóng điều hòa ra thị xã Bỉm Sơn tìm chỗ bán. Khi cả hai đang tìm chỗ bán thì bị lực lượng Công an thị trấn Hà Trung phối hợp với Lực lượng Công an phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn bắt giữ Q cùng tang vật, còn L bỏ chạy thoát. Ngày 28/8/2021, L đến Công an huyện Hà Trung xin đầu thú và khai nhận hành vi cùng Q trộm cắp tài sản.

Vật chứng thu giữ được gồm: 01 (một) cục nóng điều hòa nhãn hiệu Panasonic loại 14.000 BTU inveter, hai chiều, màu trắng; 01 (một) xe máy nhãn hiệu ANGEL, màu xanh, biển kiểm soát 36K4-9958; 01 (một) mỏ lết cỡ (10x250)mm; 01 (một) kìm cắt có tay cầm nhựa màu đỏ đen; 01 (một) kìm kẹp, nhọn có tay cầm màu đỏ đen, 01 (một) dao dọc giấy, tay cầm màu bạc cam; 01 (một) đoạn dây bảo ôn điều hòa, bên ngoài được bọc bằng xốp, bên trong có hai lõi đồng và 01 (một) dây điện có chiều dài 1,53cm; 01 (một) cờ lê, trên cờ lê có ký hiệu ATC, cỡ (14 x 17)mm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 49/HĐĐG ngày 25/08/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Hà Trung kết luận: 01 (một) cục nóng điều hòa nhãn hiệu Panasonic 14000 BTU inverter hai chiều xuất nhật đã qua sử dụng có giá trị là 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 06/CT-VKS-HT ngày 06/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Đặng Trọng L và Lê Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự: tuyên bố các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình: xử phạt bị cáo Đặng Trọng L từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Văn Q từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu huỷ 01 (một) mỏ lết cỡ (10x250)mm; 01 (một) kìm cắt có tay cầm nhựa màu đỏ đen; 01 (một) kìm kẹp, nhọn có tay cầm màu đỏ đen, 01 (một) dao dọc giấy, tay cầm màu bạc cam; 01 (một) đoạn dây bảo ôn điều hòa, bên ngoài được bọc bằng xốp, bên trong có hai lõi đồng; 01 (một) dây điện có chiều dài 1,53cm; 01 (một) cờ lê, trên cờ lê có ký hiệu ATC, cỡ (14 x 17)mm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc các bị cáo Đặng Trọng L và Lê Văn Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận định giá tài sản, đủ cơ sở khẳng định: khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 22/8/2021, tại gia đình anh Trương Đặng N, tiểu khu 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, Đặng Trọng L và Lê Văn Q đã lén lút trộm cắp 01 (một) cục nóng điều hòa nhãn hiệu Panasonic, loại 14.000 BTU inveter, hai chiều, màu trắng, đã qua sử dụng trị giá 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng). Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố các bị cáo Đặng Trọng L và Lê Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, cả L và Q đều là người thực hành, trong đó Đặng Trọng L là người khởi xướng và thực hiện tội phạm tích cực hơn. Mặt khác, Đặng Trọng L đã từng bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", mặc dù đã được xóa án tích, nhưng điều đó cũng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu; theo Báo cáo về nhân thân đối tượng ngày 25/08/2021 của Công an xã nơi bị cáo cư trú, bản thân Lê Văn Q thường xuyên vắng mặt khỏi địa phương và gia đình, rất khó trong công tác quản lý tại địa bàn. Vì vậy, phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi phạm tội, các bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đặng Trọng L đầu thú, mẹ bị cáo là "Người được hưởng chính sách như Thương binh" vì đã từng tham gia Thanh niên xung phong trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, được coi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Lê Văn Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiêm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bố bị cáo là "Thương binh hạng 2", được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

Đối với anh Lê Văn H đã cho Lê Văn Q mượn chiếc xe máy nhãn hiệu ANGEL, màu xanh, biển kiểm soát 36K4-9958, anh Hải không biết Q mượn xe để sử dụng đi trộm cắp tài sản, nên không có căn cứ xử lý hình sự.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa vắng mặt anh Trương Đặng N và anh Lê Văn H. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đều thể hiện anh N và anh Hải đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, nên miễn xét.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) cục nóng điều hòa nhãn hiệu Panasonic loại 14.000 BTU inveter, hai chiều, màu trắng là tài sản hợp pháp của anh Trương Đặng N và 01 (một) xe máy nhãn hiệu ANGEL, màu xanh, biển kiểm soát 36K4-9958 là tài sản hợp pháp của anh Lê Văn H. Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 (một) mỏ lết cỡ (10x250)mm; 01 (một) kìm cắt có tay cầm nhựa màu đỏ đen; 01 (một) kìm kẹp, nhọn có tay cầm màu đỏ đen, 01 (một) dao dọc giấy, tay cầm màu bạc cam; 01 (một) đoạn dây bảo ôn điều hòa, bên ngoài được bọc bằng xốp, bên trong có hai lõi đồng; 01 (một) dây điện có chiều dài 1,53cm; 01 (một) cờ lê, trên cờ lê có ký hiệu ATC, cỡ (14 x 17)mm. Xét thấy, đây là những công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đặng Trọng L;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn Q.

1. Về tội danh: các bị cáo Đặng Trọng L và Lê Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đặng Trọng L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 28/08/2021.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Q 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 22/08/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) mỏ lết cỡ (10x250)mm; 01 (một) kìm cắt có tay cầm nhựa màu đỏ đen; 01 (một) kìm kẹp, nhọn có tay cầm màu đỏ đen, 01 (một) dao dọc giấy, tay cầm màu bạc cam; 01 (một) đoạn dây bảo ôn điều hòa, bên ngoài được bọc bằng xốp, bên trong có hai lõi đồng; 01 (một) dây điện có chiều dài 1,53cm; 01 (một) cờ lê, trên cờ lê có ký hiệu ATC, cỡ (14 x 17)mm (đặc điểm của vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 21/07/2021).

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Đặng Trọng L và Lê Văn Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Hà Trung;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đào Văn Nam

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Thiện **Nguyễn Thị Liên** **Đào Văn Nam**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đoàn Thân **Nguyễn Thị Chung** **Đào Văn Nam**